

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN THANH TUẤN

**VAI TRÒ CỦA ISLAM GIÁO TRONG VĂN HOÁ
NGHỆ THUẬT CỦA NGƯỜI JAVA Ở INDONESIA**

Chuyên ngành: VĂN HÓA HỌC

Mã số: 62.31.70.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC

Thành phố Hồ Chí Minh - Năm 2016

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Người Java là một trong những tộc người chiếm đa số ở Indonesia. Văn hóa của tộc người này phát triển từ rất sớm. Văn hoá Java là một trong những nền văn hoá thể hiện sự tổng hợp các giá trị văn hóa nội sinh và ngoại sinh trong khu vực. Ngay từ đầu công nguyên, người Java đã tiếp xúc với người Ấn Độ, Trung Quốc, sau đó tiếp xúc với Ả Rập, phương Tây và tiếp thu các yếu tố văn hóa của họ, đặc biệt là ngôn ngữ, tôn giáo và nghệ thuật. Qua mỗi lần giao lưu và tiếp xúc văn hóa, người Java đã học hỏi và tích góp cho mình nhiều giá trị nghệ thuật đặc sắc làm phong phú thêm cho nền nghệ thuật dân tộc.

Islam giáo là một trong bốn tôn giáo lớn trên thế giới, ra đời vào thế kỷ VII trên bán đảo Ả Rập và nhanh chóng lan toả ra nhiều khu vực khác trên thế giới. Giống như Phật giáo và Hindu giáo, Islam giáo du nhập vào Indonesia bằng con đường hoà bình và thông qua các thương buôn người nước ngoài. Mặc dù ra đời sau các tôn giáo khác nhưng Islam giáo thâm nhập vào quần đảo Indonesia, đặc biệt là ở đảo Java nhanh hơn với các tôn giáo khác.

Trong những thập niên gần đây, việc các quốc gia Islam giáo ở Trung Đông liên tục xảy ra nhiều bất ổn chính trị - xã hội đã trở thành tâm điểm chú ý của thế giới. Đặc biệt, trong vài năm gần đây phong trào nhà nước Islam giáo tự xưng (IS) đang phát triển mạnh và ngày càng trở thành mối đe dọa cho nhân loại thông qua những hành động cực đoan ở khu vực Trung Đông và thế giới. Do vậy, khi đề cập đến Islam giáo, nhiều người thường liên tưởng đến những bất ổn hoặc những vụ khủng bố gây đau thương tang tóc. Điều đó cho thấy nhiều người vẫn chưa hiểu rõ về Islam giáo, chưa thấy được những đóng góp của Islam giáo đối với văn minh nhân loại. Thực ra, Islam giáo và những thành tựu của nó đã đóng góp rất nhiều cho nền văn minh nhân loại, chẳng hạn nghệ thuật. Nghệ thuật Islam giáo đã để lại một dấu ấn sâu sắc và rất khu biệt trong nền nghệ thuật thế giới.

Tháng 11 năm 2015, các nước ASEAN đã chính thức ký Tuyên bố Kuala Lumpur hình thành Cộng đồng ASEAN với ba trụ cột chính gồm Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội. Cuối tháng 12 năm 2015, Cộng đồng Kinh tế ASEAN đã ra đời và đây là cột mốc đầu tiên đánh dấu các nước ASEAN hội nhập một cách sâu rộng và toàn diện. Kế đến, các quốc gia ASEAN sẽ cho ra đời hai cộng đồng còn lại. Với những điểm tương đồng hiện có giữa các quốc gia ASEAN, chúng tôi tin rằng cộng đồng Văn hóa - Xã hội sẽ sớm được hình thành. Do vậy, đề tài nghiên cứu sẽ giúp các quốc gia ASEAN sớm tìm ra được bản sắc ASEAN và góp phần hiện thực hóa Cộng đồng ASEAN.

2. Mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Từ góc nhìn văn hóa học, nghiên cứu ảnh hưởng của Islam giáo đến văn hóa nghệ thuật Java thông qua các thành tố nghệ thuật ngôn từ, nghệ thuật biểu diễn và

nghệ thuật tạo hình để làm rõ vai trò của Islam giáo; nghiên cứu ảnh hưởng của Islam giáo để chứng minh giao lưu tiếp biến văn hóa tạo ra sự đa dạng cho văn hóa Java.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Văn hóa Islam giáo, văn hóa nghệ thuật truyền thống Java là đối tượng nghiên cứu chính của luận án để làm rõ vai trò của Islam giáo trong văn hóa nghệ thuật Java, Indonesia.

2.3. Phạm vi nghiên cứu

Khảo sát văn hóa nghệ thuật Java ở hai khu vực, đó là tỉnh đặc khu Yogyakarta và tỉnh Surakarta ở miền Trung Java. Đây là địa bàn cư trú cổ xưa của người Java và được xem là trung tâm của văn hoá Java. Thời gian nghiên cứu của đề tài được xác định từ thế kỷ XIII cho đến nay, thời điểm vương quốc Islam đầu tiên, vương quốc Demak ra đời trên đảo Java.

3. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

3.1. Các công trình nghiên cứu trong nước

Ở Việt Nam, mặc dù các công trình nghiên cứu về đề tài này chưa nhiều nhưng các công trình nghiên cứu liên quan gần đây cũng được các nhà nghiên cứu về Đông Nam Á ở Việt Nam thực hiện như “*Tìm hiểu văn hoá Indonesia*” của tập thể tác giả [1987] thuộc Viện nghiên cứu Đông Nam Á ; “*Indônêxia – Những chặng đường lịch sử*” của Ngô Văn Doanh [1995]; “*Vai trò của Hồi giáo trong đời sống chính trị hiện đại các nước Đông Nam Á*” của tác giả Ngô Văn Doanh [2004]; “*Quá trình du nhập và ảnh hưởng của Islam ở Indonesia*” của tác giả Nguyễn Thanh Tuấn [2010] ; “*Ảnh hưởng Islam trong văn học và ngôn ngữ Java*” của tác giả Nguyễn Thanh Tuấn [2011] ; “*Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật biểu diễn Java*” của tác giả Nguyễn Thanh Tuấn [2014] và v.v.

3.2. Các công trình nghiên cứu ngoài nước

Thứ nhất, liên quan đến Islam giáo và văn hoá Java nói chung, chúng tôi tìm thấy một số công trình như “*Pengaruh India, Islam dan Barat dalam proses pembentukan kebudayaan Jawa*” (Ảnh hưởng của Ấn Độ, Islam giáo và phương Tây trong quá trình hình thành văn hóa Java) của tác giả Soedarsono, Djoko Soekiman, Retna Astuti [1985] ; “*Islam dan kebudayaan Jawa*” (Islam và nền văn hoá Java) do H. M. Darori Amin [2000] chủ biên; “*Islam in Indonesia: A survey of events and developments from 1988 to March 1993*”; “*Kebudayaan Jawa*” (Văn hóa Java) của tác giả Koentjaraningrat [1984]; “*Islam in Java: Normative piety and mysticism in the sultanate of Yogyakarta*” của tác giả Mark R. Woodward [1989] ; “*Islamisasi di Jawa*” (Islam giáo hóa ở Java) của Ridin Sofwan và các tác giả [2000] và v.v.

Thứ hai, liên quan đến lĩnh vực nghệ thuật ngôn từ Java, chúng tôi tìm thấy một số công trình tiêu biểu như “*Sejarah sastra Jawa*” (Lịch sử văn học Java) của tác giả Purwadi [2007]; “*Ilmu sastra Jawa*” (Văn học Java) của tác giả Wiwien Widyawati [2007]; “*Pangantar sejarah sastra Indonesia*” (Dẫn luận lịch sử văn học Indonesia) của tác giả Yudiono [2007]; “*Bahasa Arab dan khazanah sastra keagamaan di*

Indonesia” (Tiếng Ả Rập và kho tàng văn học tôn giáo ở Indonesia) của tác giả Syamsul Hadi [1995] và v.v.

Thứ ba, liên quan đến lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn Java, chúng tôi tìm thấy một số công trình tiêu biểu như “*Islamic Elements In Traditional Indonesian And Malay Theatre*” của tác giả Ghulam-Sarwar Yousof [2010]; “*Women, the Recited Qur'an, and Islamic Music in Contemporary Indonesia*” của tác giả Anne K. Rasmussen [2010]; “*Seni pertunjukan Indonesia di era globalisasi*” (Nghệ thuật biểu diễn Indonesia trong kỷ nguyên toàn cầu hóa) của tác giả Soedarsono [1998]; “*Tema Islam dalam pertunjukan Rakyat Jawa: Kajian Aspek Sosial, Keagamaan, dan Kesenian*” (Chủ đề Islam giáo trong nghệ thuật biểu diễn truyền thống Java: Nghiên cứu khía cạnh xã hội, tôn giáo và nghệ thuật) của Kuntowijoyo và các tác giả (1986/1987) và v.v.

Thứ tư, liên quan đến lĩnh vực nghệ thuật tạo hình Java, chúng tôi tìm thấy một số công trình tiêu biểu như “*Pengantar seni rupa Islam di Indonesia*” (Dẫn luận nghệ thuật tạo hình Islam ở Indonesia) của tác giả Wiyoso Yudoseputro [1986]; “*Perkembangan arsitektur masjid di Jawa Timur*” (Sự phát triển kiến trúc thánh đường ở Đông Java) của tác giả Zein M. Wiryoprawiro [1986]; “*Seni rupa Islam: pertumbuhan dan perkembangan*” (Nghệ thuật tạo hình Islam : sự hình thành và phát triển) của tác giả Oloan Situmorang [1993] và v.v.

4. Phương pháp nghiên cứu và nguồn tư liệu

4.1. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện luận án, chúng tôi tiếp cận theo hướng địa văn hóa, sử văn hóa và vận dụng phương pháp điền dã dân tộc học, phỏng vấn sâu, khảo sát tư liệu, nghiên cứu sử học, so sánh văn hóa, phương pháp đa ngành. Dựa trên thông tin khảo sát thực tế tại khu vực Yogyakarta và Surakarta cùng với nguồn tư liệu thu thập được, chúng tôi khái quát quá trình Islam giáo du nhập và phát triển ở Java, lịch sử nghệ thuật Java, phân tích các ảnh hưởng của Islam giáo đến các loại hình nghệ thuật Java nhằm xác định vai trò của Islam giáo trong văn hóa nghệ thuật của người Java, Indonesia.

4.2. Nguồn tư liệu

Nguồn thông tin sử dụng để viết luận án, chúng tôi sử dụng ba nguồn thông tin chính để viết luận án, bao gồm: (1) nguồn thông tin thu thập được qua tham dự và quan sát thực tại cộng đồng Java; (2) nguồn thông tin thu thập được qua phỏng vấn chuyên gia và (3) nguồn thông tin thu thập được qua khảo cứu tư liệu tại thư viện. Ngoài ra, chúng tôi cũng tham khảo và sử dụng kết quả nghiên cứu có liên quan đến đề tài đã được công bố dưới nhiều hình thức khác nhau như bài viết, sách, đề tài nghiên cứu và v.v. trong và ngoài nước.

5. Đóng góp của luận án

5.2. Ý nghĩa thực tiễn

Thứ nhất, luận án góp phần hệ thống và cung cấp nguồn tài liệu mới mẻ và toàn diện về văn hóa Java cũng như Islam Java;

Thứ hai, kết quả nghiên cứu có thể trở thành tư liệu tham khảo cho học phần văn hóa Islam, văn hoá Đông Nam Á, Nghệ thuật học.

5.2. Ý nghĩa khoa học

Thứ nhất, góp phần làm sáng tỏ quá trình du nhập Islam giáo vào Java, Indonesia cũng như khu vực Đông Nam Á;

Thứ hai, đóng góp luận cứ khoa học cho quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa góp phần tạo ra sự phong phú, đa dạng cho một nền văn hóa cụ thể;

Thứ ba, đóng góp tri thức, phương pháp, lý luận cho hướng nghiên cứu ảnh hưởng của văn hóa tôn giáo đến văn hóa tộc người.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần dẫn nhập, kết luận và phụ lục, luận án có 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Nghệ thuật - một thành tố của văn hóa

Văn hoá và nghệ thuật là hai khái niệm có chung một phạm trù, đó là sản phẩm lao động sáng tạo của con người. Văn hoá là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội. Trong khi đó, nghệ thuật là sự thể hiện sáng tạo từ trong văn hóa và là một trong những thành tố cấu thành văn hoá. Nghệ thuật là sự thể hiện văn hoá con người và do con người sáng tạo nên. Do vậy, có thể nhận định được rằng nghệ thuật là một thành tố của văn hoá.

1.1.2. Nghệ thuật và phân loại nghệ thuật

1.1.2.1. Khái niệm nghệ thuật

Nghệ thuật là một hình thái ý thức xã hội, là một loại hoạt động tinh thần - thực tiễn của con người, đi theo quy luật của cái đẹp ở trình độ phát triển cao, nhằm phục vụ cho con người có một đời sống tinh thần phong phú, đáp ứng những nhu cầu và khát vọng của con người vươn tới những giá trị chân - thiện - mỹ.

1.1.2.2. Phân loại nghệ thuật

Loại hình nghệ thuật được phân biệt dựa theo đối tượng của sự phản ánh, dựa theo tính chất và kiểu loại hình tượng, theo phương thức thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ của con người, theo chất liệu và theo các quy luật xây dựng hình tượng đặc trưng của mình. Dựa trên tiêu chí này, chúng tôi phân nghệ thuật thành 3 loại hình: nghệ thuật ngôn từ (văn chương), nghệ thuật biểu diễn (nhạc, vũ, kịch), nghệ thuật tạo hình (hội hoạ, kiến trúc, điêu khắc).

1.1.3. Giao lưu tiếp biến văn hóa - cơ sở hình thành tính đa dạng của văn hóa Java

Giao lưu và tiếp biến văn hóa là sự tiếp nhận văn hóa nước ngoài bởi dân tộc chủ thể. Quá trình này đòi hỏi đặt mỗi tộc người phải xử lý tốt mối quan hệ biện chứng giữa yếu tố nội sinh và yếu tố ngoại sinh.

Dựa trên lý thuyết giao lưu và tiếp biến văn hóa cùng với phương pháp so sánh văn hóa và loại hình văn hóa, đề tài sẽ tiến hành nhận diện các lớp văn hóa trong nghệ thuật Java và sự giao lưu tiếp biến văn hóa Islam giáo với văn hóa Java cũng như vai trò của Islam giáo trong nền văn hoá Java hiện nay. Qua đó, có thể khẳng định rằng quá trình giao lưu văn hóa chỉ là điều kiện cần, phải có sự tiếp biến văn hóa là điều kiện đủ thì nền văn hóa bản địa mới phát triển cả về lượng và chất. Do vậy, giao lưu tiếp biến văn hoá sẽ góp phần hình thành nên sự đa dạng của văn hoá Java.

1.1.4. Mối quan hệ giữa tôn giáo và nghệ thuật

Xét về các thành tố của văn hoá, rõ ràng tôn giáo và nghệ thuật là hai thành tố của văn hoá. Tôn giáo và nghệ thuật đều được xem là một trong những lĩnh vực của văn hóa tinh thần. Vì vậy, tôn giáo và nghệ thuật không thể tách biệt và không xa lạ nhau. Mặt khác, nghệ thuật không thể thiếu tôn giáo vì tôn giáo cũng là một trong những yếu tố quan trọng cấu thành nên nghệ thuật của một dân tộc, một quốc gia.

Có thể kết luận rằng nghệ thuật không là yếu tố của tôn giáo, tuy nhiên vẫn có mối quan hệ tương đối giữa nghệ thuật và tôn giáo. Có thể nói, tôn giáo và nghệ thuật là hai lĩnh vực được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm từ trước đến nay. Mỗi lĩnh vực đều bao hàm nhiều yếu tố của điều kiện xã hội và tự nhiên nên các khái niệm hay định nghĩa về tôn giáo và nghệ thuật chưa làm thoả mãn đầy đủ các nhà nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu.

1.2. Cơ sở thực tiễn

1.2.1. Quá trình hình thành tộc người Java

1.2.1.1. Nguồn gốc tộc người Java và vài nét văn hóa Java

Người Java là tộc người lớn nhất ở Indonesia, có địa bàn cư trú bản địa là Trung Java, Đông Java và Yogyakarta. Mặc dù đảo Java chỉ chiếm 7% diện tích Indonesia nhưng đây là nơi cư trú của hơn 60% dân số Indonesia. Người Java là tộc người có dân số đông nhất trong các tộc người ở Indonesia. Đồng thời, Java là tộc người có nền văn hóa lâu đời và nổi bật hơn so với các tộc người khác ở Indonesia.

Xét về mặt văn hoá tổ chức xã hội, làng (kampung) là tổ chức xã hội truyền thống của người Java, là một trung tâm sinh hoạt của cộng đồng. Xét về mặt văn hoá tổ chức sản xuất, người Java lấy nông nghiệp trồng lúa làm nghề chính. Xét về mặt văn hoá nghệ thuật, để giao tiếp hàng ngày, người Java sử dụng tiếng Java, một ngôn ngữ bản địa thuộc ngữ hệ Malayo-Polinesia. Xét về mặt văn hoá tâm linh, phần lớn người Java theo Islam giáo nhưng cũng có một bộ phận người theo Thiên chúa giáo và Tin lành.

1.2.1.2. Địa bàn cư trú của người Java

Địa bàn cư trú của người Java chủ yếu là trên đảo Java. Đây là nơi hết sức thuận lợi cho giao thương hàng hải, vì xung quanh là biển và đại dương. Do đó, người Java đã có cơ hội tiếp xúc và giao lưu với thế giới bên ngoài từ rất sớm. Hòn đảo này là trung tâm của một số đế quốc Hindu - Phật giáo, vương quốc Islam hùng mạnh, và là trung tâm của thiết chế Đông Ấn Hà Lan. Java cũng là trung tâm của các cuộc đấu tranh giành độc lập cho Indonesia vào các thập niên 1930 và 1940 của thế kỷ trước. Java chiếm ưu thế về mặt chính trị, kinh tế và văn hóa so với các đảo khác của Indonesia.

1.2.2. Nghệ thuật Java trước thời kỳ Islam giáo

1.2.2.1. Nghệ thuật ngôn từ

Văn học Java là một trong những nền văn học cổ ở Indonesia và khu vực Đông Nam Á. Văn học Java được biết đến qua các bia ký do các nhà khảo cổ học phát hiện

được. Văn học Java cổ có thể chia làm hai giai đoạn, đó là giai đoạn văn học truyền miệng được tính đến trước thế kỷ IX và giai đoạn văn học viết được tính từ thế kỷ IX đến thế kỷ XIV, thời kỳ sử dụng tiếng Java cổ. Văn học Java trước thời kỳ ảnh hưởng Islam giáo chịu ảnh hưởng sâu sắc văn học Ấn Độ.

1.2.2.2. Nghệ thuật biểu diễn

Nghệ thuật biểu diễn Java ra đời từ rất sớm và trải qua nhiều thăng trầm, gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của văn hoá Java. Khi nghiên cứu về lịch sử nghệ thuật Java, các nhà nghiên cứu chia nghệ thuật biểu diễn Java trước thời kỳ Islam giáo thành hai giai đoạn, đó là nghệ thuật biểu diễn Java thời kỳ bản địa và nghệ thuật biểu diễn thời kỳ ảnh hưởng Ấn Độ. Trong giai đoạn này, nghệ thuật rối bóng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là rối bóng da. Đa phần các nhân vật và cốt truyện đều lấy từ Ramayana và Mahabharata.

1.2.2.3. Nghệ thuật tạo hình

Vào thời kỳ sơ sử, người Java đã có một tiền đề nghệ thuật tạo hình. Những công trình cự thạch và những đồ vật bằng đá hay bằng đồng mang đậm tính dân tộc, phản ánh quan niệm của người Java về cái đẹp và đồng thời cũng hàm chứa những giá trị nhân văn sâu sắc về con người và cuộc sống. Với một truyền thống nghệ thuật đặc sắc và lâu đời như vậy, nghệ thuật tạo hình Java chuyển sang trang mới trong những thế kỷ đầu tiên sau Công Nguyên và bước vào thời kỳ giao lưu và tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Vào thời kỳ ảnh hưởng Hindu giáo, đặc trưng của nghệ thuật tạo hình Java là sự kết hợp linh hoạt, sáng tạo những yếu tố ảnh hưởng Hindu - Phật giáo với những yếu tố bản địa để tạo ra các tác phẩm nghệ thuật tạo hình trong mọi lĩnh vực như kiến trúc, điêu khắc, trang trí và thủ công mỹ nghệ. Nghệ thuật tạo hình Java thời kỳ này có hai phong cách riêng, đó là nghệ thuật tạo hình Trung Java và nghệ thuật tạo hình Đông Java.

1.2.3. *Quá trình du nhập và phát triển của Islam giáo ở Java*

1.2.3.1. Sự ra đời và phát triển của Islam giáo

Islam giáo là một trong bốn tôn giáo có số lượng tín đồ lớn trên thế giới. Islam giáo ra đời vào thế kỷ VII SCN. Khoảng thế kỷ X – XI, Islam giáo đã có mặt ở khu vực Đông Nam Á, chẳng hạn như ở Champa (Việt Nam), Sumatra (Indonesia) và sau đó lan rộng ra các khu vực khác. Hiện nay, Islam có mặt ở hầu hết các nước Đông Nam Á như Indonesia, Malaysia, Brunei Darussalam, miền Nam Thái Lan, miền Nam Philippines,

1.2.3.2. Các giả thuyết về quá trình Islam giáo du nhập vào Java

Về việc xác định thời điểm Islam giáo vào Java, có ba giả thuyết: Islam giáo du nhập vào Java từ đầu thế kỷ XI; Islam giáo đã có mặt ở Java từ thế kỷ XIV và Islam giáo du nhập vào đảo Java thế kỷ XV. Về nguồn gốc của Islam Java, có năm giả thuyết: Islam Java có nguồn gốc từ Ả Rập; Islam Java có nguồn gốc từ Ấn Độ; Islam Java có nguồn gốc từ Champa; Islam Java có nguồn gốc từ Trung Quốc và Islam Java bắt nguồn từ những cộng đồng Islam giáo.

1.2.3.3. Sự phát triển của Islam giáo ở đảo Java

Islam giáo bắt đầu lớn mạnh vào thế kỷ XV (giai đoạn Gresik) và thế kỷ XVI (giai đoạn Demak) sau khi Majapahit sụp đổ vào năm 1478. Việc truyền bá Islam giáo trên đất Java xảy ra ở hai giai đoạn. *Thứ nhất*, giai đoạn Gresik. *Thứ hai*, giai đoạn Demak. Theo những thuyền buôn, Islam giáo từ Bắc Sumatra, Malaca dần dần thâm nhập vào các thương cảng lớn ở đảo Java. Khi đã đủ mạnh, các thương cảng đó trở thành các vương quốc Islam giáo độc lập và tách khỏi phạm vi ảnh hưởng của đế chế Majapahit. Vào năm 1478, Demak bắt đầu tấn công Majapahit. Đến cuối thế kỷ XV đế chế Majapahit trở thành một quốc gia nhỏ ở Đông Java. Vào năm 1527 quân đội Demak đánh bại đế chế Majapahit. Từ năm 1546, vương quốc Islam giáo Jepara trở nên hùng mạnh và trở thành bá chủ của Java. Đến năm 1568 lại nổi lên một quốc gia Islam giáo nữa với trung tâm gần Surakarta – vương quốc Pajang. Nói đến vấn đề truyền bá và phát triển Islam giáo ở Java, không thể nào bỏ qua vai trò của các vị walisongo. Việc truyền bá Islam giáo ở đất Java do các walisongo thực hiện. Truyền giáo đến đâu, các vị walisongo cũng đã xây dựng các chính quyền Islam giáo ở đó để tiếp tục phát triển Islam giáo. Ngày nay, Islam giáo ở Java có thể được xếp thành hai nhóm lớn: nhóm theo Islam giáo thuần khiết (Islam Santri) và nhóm theo Islam giáo Kejawen (Tôn giáo Jawi hoặc Islam Abangan). Cộng đồng Java theo Islam Santri thường cư trú ở khu vực duyên hải, còn cộng đồng theo Islam Kejawen thường cư trú ở khu vực nội địa.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn làm nền tảng để giải quyết những vấn đề đặt ra trong luận án.

Về mặt lý luận, chúng tôi nhận thấy có ba cơ sở quan trọng nhất cần phải làm rõ: *Thứ nhất*, nghệ thuật với tư cách là một thành tố của văn hoá. Điều này sẽ làm cho đối tượng nghiên cứu trở nên rõ hơn, là đối tượng nghiên cứu của văn hoá học, không phải là đối tượng nghiên cứu của nghệ thuật học. *Thứ hai*, giao lưu tiếp biến văn hoá là cơ sở hình thành sự đa dạng văn hoá người Java. Điều này làm cơ sở xác định đặc trưng văn hoá của tộc người Java trong quốc gia Indonesia đa tộc người. *Thứ ba*, mối quan hệ biện chứng giữa tôn giáo và nghệ thuật. Điều này nhằm để xác định vấn đề nghiên cứu ở đây thuộc về lĩnh vực văn hóa tâm linh và tinh thần nhưng hai khái niệm tôn giáo và nghệ thuật vẫn là một thành tố của văn hoá.

Về mặt thực tiễn, chúng tôi làm rõ toạ độ văn hoá của tộc người Java. Người Java là chủ thể của một nền văn hoá Java và đồng thời cũng là đối tượng nghiên cứu của đề tài. Không gian văn hoá được xác định là văn hóa của tộc người Java ở Yogyakarta và Surakarta và đồng thời cũng là địa bàn nghiên cứu của đề tài. Ngoài ra, chương này cũng điểm qua một số đặc điểm nghệ thuật Java thời kỳ tiền Islam giáo, đồng thời trình bày quá trình du nhập và phát triển Islam giáo ở Java để làm nền tảng cho việc xem xét vai trò của Islam giáo trong các lĩnh vực nghệ thuật Java. Nội dung này đóng vai trò quan trọng bởi vì làm rõ một số đặc điểm nghệ thuật Java thời kỳ tiền Islam giáo để làm cơ sở cho việc nhận diện các yếu tố Islam trong nghệ thuật Java cũng như việc bản địa hoá các yếu tố Islam giáo trong nghệ thuật Java.

Chương 2

VAI TRÒ CỦA ISLAM GIÁO TRONG NGHỆ THUẬT NGÔN TỪ JAVA

2.1. Vai trò của Islam giáo trong nền văn học Java trung - cận hiện đại

2.1.1. Khu vực văn học Java Islam giáo

Khu vực ven biển Java là trung tâm của Islam giáo. Văn hóa Java ở khu vực này mang tính khu biệt so với các khu vực khác, đặc biệt so với khu vực nội địa. Văn học Java ra đời và phát triển gắn liền với quá trình phát triển Islam giáo ở khu vực này. Nội dung của các tác phẩm văn học ven biển mang đậm màu sắc tôn giáo do đã tiếp xúc với Islam giáo khá lâu. Chính vì vậy, văn học Java thời kỳ ảnh hưởng Islam giáo được gọi là văn học vùng ven biển. Một số tác phẩm nổi bật như “Het Boek van Bonang”, “The Admonition of Syeh Bari” (Wejangan Syeh Bari), “Tamat Canitra - Kang Pakreti Pageran Ing Bonang” (Sunan Bonang).

2.1.2. Yếu tố Islam giáo trong thể loại văn học Java

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy vào thời kỳ ảnh hưởng Islam giáo, văn học Java xuất hiện một số thể loại văn học mới. *Thứ nhất*, thể loại Syair. Syair là một trong những thể loại thơ cổ, mỗi đoạn có bốn câu và vần cuối của mỗi từ trong đoạn đều giống nhau. *Thứ hai*, thể loại Hikayat. Hikayat là một thể loại sử thi hay một thể loại văn chương trong văn học viết cổ trung đại ở Java. *Thứ ba*, thể loại Suluk. Suluk là một thể loại văn chương có nội dung liên quan đến những giáo lý của chủ nghĩa thần bí mang tính chất phiếm thần, tức tin rằng thượng đế là tất cả và tất cả là thượng đế chứ không có vị thần nào khác. *Thứ tư*, thể loại Babad. Babad là một thể loại sử ký kết hợp với văn học dân gian bàn về một số tiên đoán, những điều huyền bí và những hành vi tốt xấu trong cuộc sống hàng ngày. Như vậy, về mặt thể loại có thể nhận định rằng văn học Indonesia nói chung và văn học Java nói riêng đã tiếp nhận một số thể loại văn học bên ngoài từ khi Islam giáo du nhập vào để làm phong phú thêm cho nền văn học trước đây.

2.1.3. Yếu tố Islam giáo trong nội dung văn học Java

Qua phân tích các tác phẩm thuộc các thể loại văn học Java ảnh hưởng Islam giáo được đề cập ở trên, chúng tôi nhận thấy các tác phẩm đó có những nội dung như sau. *Thứ nhất*, về tiên tri Muhammad. *Thứ hai*, về các tiên tri. *Thứ ba*, về những người bạn của nhà tiên tri Muhammad. *Thứ tư*, về cách tiếp cận với Thượng đế. *Thứ năm*, về các vị vua và anh hùng trong Islam giáo. *Thứ sáu*, về vấn đề thánh chiến (jihad). *Thứ bảy*, về quá trình truyền bá Islam giáo ở Java. *Thứ tám*, về quan hệ Islam giáo Java với Islam giáo ở khu vực. *Thứ chín*, về kinh sách.

Ngoài những chủ đề liên quan trực tiếp tới Islam giáo, văn học Java thời kỳ Islam giáo cũng đề cập đến những chủ đề khác. Các nhà nghiên cứu cho rằng văn học Java ảnh hưởng Islam giáo có điểm khác biệt khác với văn học Melayu ảnh hưởng Islam giáo ở Indonesia và khu vực Đông Nam Á hải đảo. Văn học Melayu ảnh hưởng

Islam giáo chỉ sử dụng một phần nhỏ các văn bản dịch từ tiếng Ba Tư và Ấn Độ, trong khi đó văn học Java ảnh hưởng Islam giáo sử dụng nhiều văn bản dịch. Phần lớn văn học Java ảnh hưởng Islam đều đề cập đến các câu chuyện địa phương có liên quan đến các nhân vật Islam giáo và bối cảnh cuộc sống địa phương như Serat Jayalengkara, Serat Jatiswara, Serat Gending, Serat Jenggalamanik, Serat Kramaleya, Serat Sheikh Tall, và Serat Cabolek.

2.1.4. Tiếp biến văn hoá Islam giáo trong văn học Java

Quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa diễn ra trong văn hóa Java thời kỳ ảnh hưởng Islam giáo, đặc biệt trong lĩnh vực văn học. Như đã đề cập ở phần trước việc Islam hóa Java di chuyển từ khu vực ven biển vào khu vực nội địa đã làm cho văn học nội địa chuyển từ bản sắc Hindu giáo sang bản sắc Islam giáo. Khi Islam giáo phát triển mạnh và củng cố được vị thế của mình trong cộng đồng Java, chủ đề của các tác phẩm văn học Java bắt đầu có xu hướng thiên về Islam giáo. Bên cạnh đó, Islam giáo trong quá trình phát triển của nó cũng đã tiếp xúc với nhiều nền văn hóa khác nhau như Ấn Độ trước khi đến với khu vực Đông Nam Á. Cho đến nay, các nhà nghiên cứu vẫn nhận định rằng mặc dù Islam giáo hiện diện ở khắp mọi nơi nhưng những yếu tố Ấn Độ trong các tác phẩm văn học Java vẫn không mất đi hoàn toàn mà ngược lại có sự kết hợp các yếu tố Islam giáo với các yếu tố thần bí trong Hindu giáo. Chính sự kết hợp này đã tạo nên sự phong phú và đa dạng cho nền văn học Java.

2.2. Vai trò của Islam giáo trong việc phát triển ngôn ngữ của người Java

2.2.1. Ngôn ngữ của người Java và tầm quan trọng của nó

2.2.1.1. Tình hình sử dụng ngôn ngữ của người Java

Người Java sử dụng hai ngôn ngữ để giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày, đó là tiếng Java và tiếng Indonesia. Tiếng Java là ngôn ngữ mẹ đẻ của người Java cư trú ở tỉnh Trung Java, thành phố đặc khu Yogyakarta, Đông Java và những khu vực có người Java di dân đến như Banten, Lampung, Medan, Riau, Jambi, Trung Kalimantan và một vài nơi khác ở ngoài Indonesia như Suriname, Hà Lan, New Caledonia và Johor. Tiếng Indonesia là quốc ngữ của nước Cộng hòa Indonesia. Tiếng Indonesia được sử dụng bởi trên 250 triệu người Indonesia và gần 70 triệu người ở Malaysia, Brunei Darussalam, Singapore, miền Nam Philippines và miền Nam Thái Lan. Tiếng Indonesia được phát triển từ một trong những phương ngữ của tiếng Melayu, phương ngữ Riau ở Đông Bắc Sumatra, một ngôn ngữ thuộc hệ ngôn ngữ Nam đảo (Austronesia) được sử dụng như *lingua franca* ở quần đảo Indonesia trong suốt nhiều thế kỷ.

2.2.1.2. Tầm quan trọng của ngôn ngữ đối với người Java

Ngôn ngữ có tầm quan trọng trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong văn học của người Java. Hoạt động sử dụng ngôn ngữ không thể tách khỏi cuộc sống cộng đồng trong mọi khía cạnh. Ngôn ngữ cũng đóng vai trò chủ động trong việc phát triển văn hoá và kiến thức. Về mặt nghệ thuật ngôn từ, ngôn ngữ là một bộ phận của văn học, một thành tố của văn hoá. Do vậy, ngôn ngữ là một yếu tố rất quan trọng trong nền văn học của một dân tộc hay một quốc gia.

2.2.2. Vai trò của Islam giáo trong việc phát triển từ vựng

Ảnh hưởng của Islam giáo trong lĩnh vực ngôn ngữ Java có thể tìm thấy được trong tiếng Java và Indonesia có lớp từ vựng có nguồn gốc từ tiếng Ả Rập. Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy lớp từ vay mượn Ả Rập trong tiếng Java phần lớn thuộc lĩnh vực tôn giáo Islam. Vấn đề tương tự cũng được tìm thấy trong tiếng Melayu vì tiếng Java và tiếng Melayu đều có điểm chung là góp phần phát triển giới Islam ở Indonesia. Ngày nay, tiếng Indonesia trở thành ngôn ngữ chính thức của Indonesia và cũng được đa số người Java sử dụng trong cuộc sống hàng ngày nên nhiều từ vựng có nguồn gốc từ tiếng Ả Rập vẫn tiếp tục được sử dụng. Theo thống kê, có khoảng 2.000 – 3.000 từ vựng tiếng Indonesia có nguồn gốc từ tiếng Ả Rập. Việc tiếp thu tiếng Ả Rập đã thể hiện rất rõ trong lớp từ vựng tiếng Java. Việc ứng dụng từ vay mượn tiếng Ả Rập trong tiếng Java và Indonesia có thể nhận thấy được qua: (1) hệ thống lịch Java và Indonesia; (2) tên gọi của người Java.

2.2.3. Vai trò của Islam giáo trong việc phát triển chữ viết

Sự du nhập Islam giáo vào thế giới Melayu đã mang chữ viết đến cho các tộc người ở khu vực này. Người Indonesia và Malaysia bắt đầu làm quen với chữ viết Ả Rập và dần phát triển hệ thống chữ viết Ả Rập Melayu (Ả Rập Pegon hay Ả Rập Jawi). Người ta sử dụng chữ cái Ả Rập để viết tiếng Melayu, tiếng Java không sử dụng hệ thống chữ cái Latinh. Islam giáo được xem là tôn giáo của kinh sách. Các tín đồ bắt buộc phải biết đọc, biết viết, đặc biệt là tiếng Ả Rập. Quy định này được áp dụng với tất cả tín đồ Islam giáo từ già trẻ, nam nữ và tất cả các tầng lớp trong xã hội. Điều đó làm cho truyền thống học hành và đọc viết trong Islam giáo phát triển nhanh. Việc sử dụng chữ viết Ả Rập ở Java cũng như ở Indonesia lần đầu tiên được phát hiện ở một bia mộ ở khu vực Loran Gresik. Chữ viết Ả Rập phát triển nhanh khi các tác phẩm văn học mang màu sắc Hindu-Phật giáo đã cho vào những yếu tố Islam giáo.

2.2.4. Tiếng Ả Rập góp phần phát triển văn học Java

Chữ viết Ả Rập cũng góp phần vào việc phát triển nền văn học Java. Các tác phẩm văn học viết bằng tiếng Ả Rập hoặc bằng tiếng Java ảnh hưởng tiếng Ả Rập đã tạo ra dòng văn học Java Islam giáo. Dòng văn học này chủ yếu phân bố ở khu vực ven biển, nơi tiếp xúc với Islam giáo trước tiên. Serat Menak Amir Ambyah là tác phẩm văn học có nguồn gốc từ Ba Tư có chủ đề là “Qissa i Emir Hamza” mà nội dung của nó là các quan điểm và ý tưởng nghiêng về phía gia đình của Thiên sứ Nabi Muhammad Saw rất phổ biến trong cộng đồng Java vào thế kỷ XIX và XX. Ngoài các tác phẩm du nhập từ Ả Rập hoặc viết bằng tiếng Ả Rập, người Java còn sáng tác các tác phẩm về giáo lý Islam bằng ngôn ngữ bản địa của mình. Một trong những thể loại văn học phổ biến là các tác phẩm viết bằng ngôn ngữ địa phương Suluk hay còn gọi là văn học thần bí.

Tiểu kết chương 2

Nghệ thuật ngôn từ là một bộ phận cấu thành nên nền văn hoá của tộc người Java. Nghệ thuật ngôn từ Java gồm có hai thành tố chính, đó là văn học và ngôn ngữ.

Nghệ thuật ngôn từ Java đã trải qua nhiều lần tiếp xúc với bên ngoài nhưng những yếu tố bản địa của nó vẫn không bị mất đi hoàn toàn. Mặc dù giáo luật Islam giáo chặt chẽ nhưng nền văn học Java vẫn bảo lưu được những đặc điểm của nền văn học bản địa và nền văn học ảnh hưởng Hindu giáo. Islam giáo có vai trò quan trọng trong sự phát triển văn học Java. Islam giáo du nhập vào Java đã mang lại một dòng văn học mới cho Java, đó là dòng văn học ven biển hay dòng văn học Islam giáo. Dòng văn học mới này mang đậm sắc thái Islam giáo như một số thể loại văn học mới được văn học Java tiếp thu, nội dung của dòng văn học này phản ánh rõ nét tư tưởng Islam giáo, các câu chuyện về các vị tiên tri cho đến quá trình Islam giáo được truyền bá vào Java cũng như khu vực Đông Nam Á. Dòng văn học Java ven biển được đánh giá rất cao trong thế giới Islam giáo và dòng văn học Islam giáo cũng đóng vai trò rất tích cực trong việc truyền bá Islam giáo, truyền bá những tư tưởng Islam giáo cho mọi tầng lớp người dân trong xã hội Java. Cũng chính vì những điều đó mà văn học Java ảnh hưởng Hindu giáo trước đó dần mất đi. Vì tư tưởng Hindu giáo mang tính đẳng cấp, trong khi tư tưởng Islam giáo mang tính dân chủ hơn, mọi người đều bình đẳng trước thượng đế Allah. Ngoài ra, Islam giáo đã mang lại cho tiếng Java và Indonesia một lượng từ vựng khá lớn trong nhiều lĩnh vực và cơ sở để xây dựng được chữ viết mới Jawi. Chính chữ Jawi này cũng góp phần quan trọng trong việc phát triển nền văn học Java cũng như khu vực Đông Nam Á. Hệ thống chữ viết Ả Rập Melayu (hay Jawi) và những tác phẩm văn học trong giai đoạn này là một trong những nhân tố quan trọng góp phần hình thành nên nền văn hoá Java “đa dạng trong thống nhất” như ngày nay.

Chương 3

VAI TRÒ CỦA ISLAM GIÁO TRONG NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN JAVA

3.1. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật múa Java

3.1.1. Vài nét về nghệ thuật múa Java

Múa là một loại hình nghệ thuật truyền thống của người Java có từ thời nguyên thủy. Các nhà nghiên cứu nhận định, ở Indonesia múa truyền thống là một trong những yếu tố rất quan trọng trong văn hóa Java và Bali. Múa Java đạt đến đỉnh cao vào thời kỳ vương quốc Kediri, Singosari, Majapahit, đặc biệt là thời nắm quyền của vua Hayam Wuruk. Thành phố Surakarta ở miền Trung Java được xem là trung tâm của nghệ thuật múa Java. Nơi xuất phát của múa truyền thống Java là cung điện Surakarta và đền Mangkunegaran. Từ hai địa điểm này, múa Java đã lan tỏa ra khắp khu vực Surakarta và cuối cùng bao phủ cả vùng Trung Java, thậm chí vượt ra khỏi Trung Java.

3.1.2. Yếu tố Islam giáo trong nội dung múa Java

Căn cứ vào chức năng của múa ở Indonesia, các nhà nghiên cứu cho rằng múa Java và Bali có thể được chia thành ba loại. *Thứ nhất*, múa nghi lễ. *Thứ hai*, múa giải trí. *Thứ ba*, múa biểu diễn. Qua nghiên cứu các điệu múa truyền thống và các điệu múa tiếp nhận từ Ả Rập, chúng tôi nhận thấy các yếu tố Islam giáo trong múa Java như: *Thứ nhất*, các triết lý Islam giáo được đưa vào múa bằng cách đưa những lời mở đầu và kết thúc bằng những lời cầu nguyện thượng đế Allah. *Thứ hai*, hình ảnh của thiên sứ Muhammad cũng xuất hiện trong các điệu múa, chẳng hạn điệu múa laweut. *Thứ ba*, đưa các niềm tin và những giá trị Islam giáo vào các lời vè của trẻ con lúc múa. *Thứ tư*, tinh thần thánh chiến (jihad) được đưa vào lời mở đầu và kết thúc của các điệu múa, chẳng hạn điệu múa Saman.

3.1.3. Yếu tố Islam giáo trong quy cách biểu diễn múa Java

Khi Islam giáo du nhập vào Java, quy cách biểu diễn có một số biến đổi cho phù hợp với tình hình thực tế cũng như tuân theo giáo luật Islam. *Thứ nhất*, diễn viên nữ và diễn viên nam không được phép chạm vào nhau. *Thứ hai*, cử động tay chân và đầu được xem là động tác chủ đạo trong múa Java Islam. *Thứ ba*, ý nghĩa biểu tượng Islam giáo trong múa Java Islam. *Thứ tư*, diễn viên múa nữ phải tuân thủ những giá trị tôn kính của mình theo luật Islam giáo.

3.1.4. Các điệu múa có nguồn gốc từ Ả Rập

Múa Java có một số thể loại mới cũng như nội dung thể hiện của nó cũng mới. Tất cả đều có liên quan đến các hoạt động tôn giáo Islam. Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy những điệu múa có nguồn gốc từ Ả Rập như: *Thứ nhất*, múa Hadrach: ca ngợi thượng đế Allah và Thiên sứ Muhammad. *Thứ hai*, múa Zapin: đề cập đến quá trình truyền giáo đến Java. *Thứ ba*, múa Rodat: trình bày về các giáo lý Islam. *Thứ tư*, múa Seudati: kể về những người anh hùng, lịch sử và các chủ đề tôn giáo.

3.2. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật sân khấu Java

3.2.1. Nghệ thuật sân khấu truyền thống Java

Loại hình sân khấu Java là loại hình sân khấu dân gian. Các nhà nghiên cứu cho rằng sân khấu truyền thống Indonesia có hai loại hình, đó là sân khấu hình bóng và sân khấu hình nhẩy, phát triển ở cả Java và Bali. Riêng ở Java, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng hình thức sân khấu đầu tiên chính là “sân khấu hình bóng” (theatre d’ombre). Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy ảnh hưởng của Islam giáo đến sân khấu truyền thống Java chủ yếu là nghệ thuật múa rối. Sân khấu rối bóng trước đây có nguồn gốc sâu xa từ các nghi lễ trong đời sống tín ngưỡng tâm linh của người Java.

3.2.2. Yếu tố Islam giáo trong nội dung vở diễn rối

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy trong nội dung biểu diễn rối Java có những yếu tố Islam giáo như sau: *Thứ nhất*, về học thuyết Islam giáo. Nghệ thuật sân khấu rối dân gian đã được các vị walisongo cấu trúc lại bằng cách thay thế học thuyết Hindu giáo bằng học thuyết Islam giáo. *Thứ hai*, cấu trúc xã hội Islam. Walisongo cũng sử dụng nghệ thuật rối để xây dựng cấu trúc xã hội, đó là xây dựng cộng đồng văn minh và văn hóa. Để xây dựng định hướng khác với cấu trúc xã hội truyền thống, các vị Walisongo đã bổ sung vào cốt truyện của nghệ thuật múa rối mô thức của xã hội Islam, cả hệ thống chính quyền, quan hệ láng giềng cho đến lối sống gia đình và cá nhân. *Thứ ba*, về các vị tiên tri và các anh hùng trong Islam giáo. Nội dung các vở diễn lấy cốt truyện từ những câu chuyện của các vị thánh trong Islam giáo, nhiều nhất là Nabi Adam. *Thứ tư*, về quá trình truyền giáo ở Java. Những nhà truyền giáo sử dụng con rối làm công cụ hỗ trợ cho việc truyền bá Islam giáo ở Java.

3.2.3. Yếu tố Islam giáo trong phương thức trình diễn con rối

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy phương thức trình diễn rối có sự chi phối của yếu tố tôn giáo khi Islam giáo du nhập vào Java. *Thứ nhất*, con rối được trình diễn cho khán giả xem qua màn ảnh. Khán giả sẽ không thấy trực tiếp con rối mà chỉ thấy được cái bóng của nó trên màn ảnh nhờ vào ánh đèn phía sau. *Thứ hai*, sân khấu được mở đầu bằng lời cầu nguyện Thượng đế Allah. *Thứ ba*, vị trí ngồi của khán giả trong buổi trình diễn rối. Giáo lý Islam có quy định về việc hạn chế tiếp xúc giữa nam và nữ, đặc biệt khi không có mặt người giám hộ. Như vậy, yếu tố Islam giáo không chỉ chi phối nội dung của các vở rối mà còn chi phối đến phương thức trình diễn rối.

3.3. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật âm nhạc Java

3.3.1. Âm nhạc Java và quan điểm của Islam giáo về âm nhạc

3.3.1.1. Vài nét về âm nhạc Java

Âm nhạc Java xuất hiện từ thời nguyên thủy. Các nhà khảo cổ đã tìm thấy đàn đá từ thời kỳ đồ đá tại nhiều nơi khác nhau ở Java như Bogor, Solo. Vào kỳ trung đại đã được tìm thấy trên các bia ký và các tác phẩm văn học có từ thời Hindu- Phật giáo cũng như trên các phù điêu trên các đền đài thế kỷ VII – X ở Trung Java và thế kỷ XI - XV ở Đông Java. Âm nhạc truyền thống Java có thể được phân thành hai thể loại, đó là âm nhạc dân gian và âm nhạc cung đình. Qua từng giai đoạn lịch sử, người Java đã

giao lưu và tiếp thu nhiều yếu tố văn hóa ngoại sinh để làm cho âm nhạc Java có những sắc thái riêng độc đáo như hiện nay.

3.3.1.2. Quan điểm của Islam giáo về âm nhạc

Islam giáo không nghiêm cấm tuyệt đối các tín đồ chơi nhạc nhưng cũng không khuyến khích tín đồ chơi nhạc. Vì quan điểm của Islam giáo âm nhạc cũng có khả năng làm cho con người quá phấn khích mà quên đi nhiệm vụ của mình trước Thượng đế. Bên cạnh đó, Islam giáo cũng xem âm nhạc là dụng cụ để thanh lọc hay thánh hóa tâm hồn con người và là cách giới thiệu những yếu tố trong tâm hồn của mỗi con người. Đối với người Java, họ đã xem âm nhạc là một phần thưởng lớn từ Thượng đế Allah. Do vậy âm nhạc của cộng đồng Java là sự kết hợp giữa đời và đạo làm cho đời sống của họ thêm phong phú, đầy màu sắc nghệ thuật.

3.3.2. Yếu tố Islam giáo trong nội dung âm nhạc Java

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy yếu tố Islam giáo trong nội dung âm nhạc Java như sau: *Thứ nhất*, về hình tượng của những vị walisongo. *Thứ hai*, về tiên tri Muhammad. *Thứ ba*, về giáo lý Islam giáo. *Thứ tư*, về truyền bá Islam giáo. Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy các thể loại nhạc Islam giáo hiện nay được phát triển mạnh mẽ trong cộng đồng Java. Nhạc Islam luôn được biểu diễn xen kẽ với nhạc truyền thống trong những buổi biểu diễn âm nhạc được trình chiếu trên tivi hoặc tổ chức ở ngoài cộng đồng, đặc biệt vào những dịp lễ của Islam giáo.

3.3.3. Yếu tố Islam giáo trong quy cách trình diễn âm nhạc Java

Quy cách ăn mặc và trình diễn đã được điều chỉnh cho phù hợp với quy định của luật Islam giáo. Mỗi khi ra biểu diễn trước công chúng, các diễn viên là tín đồ Islam giáo phải ăn mặc nghiêm túc và kín đáo, đặc biệt là nữ giới. Trong quá trình biểu diễn, không được quá khích hay thể hiện những động tác vũ đạo gợi cảm như thời trước đó, thời kỳ ảnh hưởng Ấn Độ. Nếu trong trường hợp có cả nam và cả nữ trình diễn chung, họ cần phải giữ khoảng cách, không được phép đụng chạm tay chân hay có những cử chỉ điệu bộ hay những cái nhìn say đắm vì những điều này không được giáo luật Islam cho phép.

Chủng loại nhạc cụ cũng bị hạn chế sử dụng. Những nhạc cụ truyền thống có giai điệu nhẹ nhàng như các nhạc cụ trong dàn nhạc gamelan hay những nhạc cụ làm bằng tre nứa hoặc các loại trống con (rendang) được phép sử dụng. Những nhạc cụ thường thấy sử dụng trong các buổi nhạc Islam hoặc có liên quan đến các nghi thức Islam giáo là cây đàn rebana có nguồn gốc từ Ả Rập và các loại trống con hoặc dàn nhạc gamelan cũng thường được sử dụng để hỗ trợ.

3.3.4. Các thể loại âm nhạc có nguồn gốc từ Ả Rập

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có một số thể loại âm nhạc có nguồn gốc từ Trung Đông rất phổ biến trong cộng đồng Java Islam như: *Thứ nhất*, thể loại nhạc Hadrah; *Thứ hai*, thể loại nhạc Boria; *Thứ ba*, thể loại nhạc Ghazal; *Thứ tư*, thể loại nhạc Marawis. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tìm thấy cộng đồng người Java cũng đã sáng tạo ra

một thể loại âm nhạc Islam nhưng của riêng người Java, đó là *Thứ nhất*, thể loại nhạc azan; *Thứ hai*, thể loại nhạc takbir; *Thứ ba*, thể loại nhạc marhaan và barzanji.

Tiểu kết chương 3

Nghệ thuật biểu diễn Java là sản phẩm lao động trí óc của người Java tích lũy từ thời xa xưa. Nghệ thuật biểu diễn Java phát triển không ngừng và không thể tách khỏi ngữ cảnh biến đổi xã hội Java trong nhiều khía cạnh khác nhau như kinh tế, chính trị và văn hóa. Cộng đồng Java nói chung và nghệ thuật biểu diễn Java nói riêng luôn tiếp thu cái mới góp phần quý báu vào kho tàng văn hóa Indonesia. Khi du nhập vào Java, Islam giáo đã để lại nhiều dấu ấn rõ nét trong nghệ thuật biểu diễn Java. Nội dung của nghệ thuật biểu diễn Java được lồng ghép tư tưởng Islam giáo, những nhà tiên tri, những anh hùng trong Islam giáo. Văn hoá Islam giáo tạo ra phong cách biểu diễn mới cho nghệ thuật biểu diễn Java. Trang phục diễn viên, cách thể hiện của diễn viên, thậm chí khán giả cũng được Islam giáo chi phối. Các yếu tố văn hóa truyền thống trước đây không bị Islam giáo thủ tiêu mà ngược lại còn kết hợp đan xen với các nhân tố Islam để làm phong phú cho nghệ thuật biểu diễn Java. Thông qua việc tìm hiểu nghệ thuật biểu diễn Java dưới góc nhìn tiếp biến văn hoá, một bức tranh đời sống tinh thần của người dân Java đã được tái hiện lại hết sức sinh động. Các đặc điểm nghệ thuật biểu diễn thời kỳ ảnh hưởng Hindu giáo vẫn được bảo lưu nhưng những đặc điểm văn hóa Islam giáo vẫn được tiếp nhận. Trước quy định khắt khe của Islam giáo, người Java đã có những ý tưởng rất độc đáo, cải biên một số đặc điểm của các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống và sau đó đưa tư tưởng Islam giáo vào. Chính điều này đã tạo nên sự đa dạng cho nền nghệ thuật biểu diễn Java. Tuy nhiên, sự đa dạng ấy vẫn nằm trong khuôn khổ quy định của Islam giáo.

Chương 4

VAI TRÒ CỦA ISLAM GIÁO TRONG NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH JAVA

4.1. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật hội họa Java

4.1.1. *Yếu tố Islam giáo trong tranh vẽ*

Đến thời kỳ Islam giáo, điêu khắc đá nhường chỗ cho điêu khắc gỗ, tranh vẽ xuất hiện nhưng chưa có thành tựu gì đáng kể. Nguyên nhân do giáo lý Islam không khuyến khích tranh vẽ và thậm chí có phần cấm đoán việc miêu tả hiện thực cuộc sống qua hình ảnh con người và động vật. Tranh vẽ Java chỉ phát triển mạnh vào thời thuộc địa Hà Lan. Tranh kính Cirebon ở Tây Java tiêu biểu cho nghệ thuật tranh vẽ của Java. Chủ đề đặc trưng của tranh vẽ chứa đựng những giá trị văn hóa sâu sắc, vừa phản ánh đời sống vật chất vừa mang những thông điệp tinh thần. Về sau, nghệ thuật tranh vẽ mang màu sắc Islam giáo, tranh thư pháp chữ Ả Rập, trở nên phổ biến đã đạt đến sự sáng tạo cao.

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có bốn loại tranh thư pháp chữ Ả Rập: (1) thư pháp vẽ chữ Ả Rập, (2) thư pháp vẽ biểu tượng thánh đường, (3) thư pháp vẽ biểu tượng đồ vật và (4) thư pháp vẽ biểu tượng sinh vật sống. Người Java cho rằng những bức tranh này có sức mạnh huyền bí, nếu treo trong nhà sẽ mang lại những điều may mắn, an bình, thịnh vượng và thậm chí còn có thể loại trừ tai ương hay bệnh tật. Qua điều này, chúng ta có thể nhận thấy được cách thức thực hành đạo của người Java rất sáng tạo và bằng cả tâm hồn của mình. Họ là những tín đồ Islam giáo trung thành với thượng đế Allah. Có thể nói, nghệ thuật thư pháp Islam giáo đã để lại dấu ấn rõ nét trong nền hội họa Indonesia. Tranh thư pháp Ả Rập là một trong những thành tựu vô cùng quan trọng so với những thể loại khác trong nghệ thuật hội họa Islam giáo vì nó được ứng dụng trong hầu hết mọi lĩnh vực sáng tạo nghệ thuật.

4.1.2. *Yếu tố Islam giáo trong hoa văn batik*

4.1.2.1. Vài nét về batik Java

Nghề thủ công làm vải batik rất phát triển và phổ biến ở Java. Ban đầu, batik được sử dụng rộng rãi trong các cung điện ở Java nhưng càng về sau batik được sử dụng rộng rãi ngoài cộng đồng. Người Java cho rằng lịch sử hoa văn batik gắn liền với lịch sử phát triển vương triều Majapahit và phổ biến vào cuối thế kỉ XVIII hay đầu thế kỉ XIX. Batik được xem là sản phẩm độc đáo của nền nghệ thuật văn hóa dân tộc Indonesia trước khi được thế giới công nhận.

4.1.2.2. Yếu tố Islam giáo trong batik Java

Qua khảo sát thực địa ở Yogyakarta và Surakarta, chúng tôi nhận thấy có hai phong cách làm vải batik, đó là (1) phong cách vùng duyên hải và (2) phong cách vùng nội địa. Mỗi phong cách có hoa văn khác nhau thể hiện tính đặc trưng vùng miền. Khi Islam giáo du nhập, các yếu tố văn hóa Islam giáo bắt đầu có vai trò quan trọng trong việc tạo ra hoa văn batik mới. Có hai loại hoa văn Islam giáo được tìm thấy phổ biến

hiện nay, đó là (1) hoa văn thư pháp chữ Ả Rập và (2) hoa văn thánh đường. Như vậy, Islam giáo có vai trò định hình hoa văn batik. Loại bỏ những hoa văn không phù hợp với quy định của Islam giáo, duy trì và cải biên một số hoa văn đặc trưng hay truyền thống lâu đời của người Java.

4.1.3. Yếu tố Islam giáo trong nghệ thuật tạo hình con rối

4.1.3.1. Vài nét về rối bóng Java

Nghệ thuật rối Java có nguồn gốc sâu xa từ tín ngưỡng vạn vật hữu linh, tin vào hồn người chết có từ thời đồ đá mới. Hình ảnh con rối được dùng làm vật thiêng để linh hồn người chết sử dụng nhằm đối thoại với con cháu. Con rối ở Indonesia xuất hiện vào những thế kỷ đầu Công Nguyên, phát triển mạnh mẽ vào thế kỷ X - XI và bước vào thời kỳ hưng thịnh trong suốt thế kỷ XIII.

4.1.3.2. Yếu tố Islam giáo trong nghệ thuật tạo hình con rối

Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật tạo hình nhân vật rối chính là sự đa dạng hóa các con rối. Do Islam giáo không cho phép làm những sinh vật sống, có đầy đủ các bộ phận và cử động như con người nên các nghệ nhân đã suy nghĩ tìm ra cách cải biên những nhân vật rối không giống người và không cử động được. Mỗi con rối không chỉ là tác phẩm của nghệ thuật tạo hình dân gian mà còn là bài học đạo đức mà người nghệ nhân muốn thổi vào để truyền đạt cho hậu thế.

4.2. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật kiến trúc Java

4.2.1. Yếu tố Islam giáo trong kiến trúc thánh đường

Đối với tín đồ Islam giáo, thánh đường được xem là nơi tôn nghiêm và có ý nghĩa về mặt tâm linh. Đối với người Java, thánh đường có rất nhiều chức năng khác nhau như: chức năng thực hành nghi lễ, chức năng giáo dục, chức năng giữ gìn văn hóa truyền thống, chức năng đối ngoại của cộng đồng. Kiến trúc thánh đường Islam ở Java có những điểm đặc sắc riêng, vừa mang yếu tố văn hóa bản địa vừa đáp ứng đủ những kì vọng của giáo luật Islam. Thánh đường ở Java có hai phong cách rất rõ rệt. Thánh đường phong cách Java - Hindu chủ yếu là những thánh đường cô tập trung ở các khu vực ven biển, kiến trúc phối hợp yếu tố bản địa, Hindu giáo và Islam giáo. Thánh đường theo phong cách Islam giáo thế giới là những thánh đường xây dựng thời gian sau này, kiến trúc giống với kiến trúc của thế giới Islam. Islam giáo đã có những ảnh hưởng về nhiều khía cạnh trong kiến trúc thánh đường Java. Sự ảnh hưởng đó không quá nhiều để làm lu mờ truyền thống kiến trúc dân tộc nhưng cũng đủ tạo nên những nét đặc sắc mới trong kiến trúc Java và làm nên sự độc đáo của kiến trúc thánh đường Java so với những nơi khác.

4.2.2. Yếu tố Islam giáo trong kiến trúc cung điện - nhà ở

Ở Java, cung điện cũng là một trong những công trình kiến trúc chịu ảnh hưởng của Islam giáo. Trật tự các công trình trong cung điện phản ánh trật tự xã hội mà Islam giáo đã thiết lập. Mỗi tín đồ Islam giáo phải có bốn phận tôn trọng, tuân phục, bảo vệ vương quốc và bộ máy chính quyền vì các vị vua chính là những người được Thượng

để Allah ủy thác để chăm lo cho dân chúng. Nhà ở của người Java cũng là một công trình phản ánh triết lý Islam giáo. Cách phân bố gian nhà, công dụng và cách trang trí của gian chính ở trước đã thay đổi so với trước.

4.2.3. Yếu tố Islam giáo trong kiến trúc lăng mộ

Người Java có tục chôn người chết và xây mộ cho người chết. Khi Islam giáo du nhập, việc chôn người chết và xây mộ cho họ được người Java thực hiện một cách nghiêm túc theo đúng luật Islam giáo. Quy định của Islam giáo về chôn người chết và xây mộ phù hợp với tín ngưỡng bản địa trước đây của người Java. Từ đó, kiến trúc lăng mộ đã xuất hiện ở Java và phát triển lên đến đỉnh cao của nghệ thuật. Ở Java tìm thấy hai dạng kiến trúc lăng mộ cổ. Loại thứ nhất mang những đặc điểm của các công trình kiến trúc xưa. Loại thứ hai chiếm đa số và mang dấu ấn của kiến trúc Islam giáo. Do được xem là ngôi nhà của người chết nên các lăng mộ được xây dựng giống như nhà của người sống, có đầy đủ tường, mái và cổng.

Qua thời gian, kiến trúc Java học hỏi từ những nền văn minh Islam giáo trên thế giới và hình ảnh ngôi thánh đường cũng dần thoát ra khỏi cái bóng của các ngôi đền và tiếp thu nhiều phong cách kiến trúc Islam giáo nổi tiếng trên thế giới như Ả Rập, Ba Tư, Ấn Độ. Islam giáo có vai trò quan trọng trong việc giúp người Java khôi phục lại văn hóa truyền thống xa xưa thuộc cơ tầng văn hóa bản địa Đông Nam Á mà một thời gian dài bị văn hóa Ấn Độ che lấp. Nhờ có sự tương đồng giữa văn hóa truyền thống và văn hóa Islam mà người Java đã khôi phục lại truyền thống xây lăng mộ và đồng thời tiếp tục phát triển truyền thống này lên mức độ cao và tinh vi hơn. Chính điều này đã khẳng định được tài năng của các nghệ nhân người Java và giúp làm khu biệt với kiến trúc lăng mộ các dân tộc khác trên thế giới.

4.3. Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật điêu khắc Java

4.3.1. Yếu tố Islam giáo trong điêu khắc trang trí thánh đường

Về phần trang trí nội thất, thánh đường cổ xây bằng gỗ nên những vật trang trí chủ yếu cũng là điêu khắc gỗ với phong cách và kiểu dáng tương tự như những bức phù điêu trang trí ở mặt ngoài thánh đường đã trình bày ở trên. Sự phát triển của nghệ thuật thư pháp chữ Ả Rập đã khiến cho những nét vẽ thư pháp này được ứng dụng trong phần trang trí. Ngoài ra, những câu trích từ Thiên Kinh Qur'an được khắc trên gỗ, sơn vẽ trên tường cũng làm nên một không gian nghệ thuật huyền bí, linh thiêng của những thánh đường này. Một điểm đặc biệt của điêu khắc trang trí thánh đường theo phong cách Hindu-Java là vẫn còn sử dụng hình động vật, tuy nhiên hình động vật được điêu khắc ẩn bên trong hoa, lá.

4.3.2. Yếu tố Islam giáo trong điêu khắc trang trí cung điện - nhà ở

Đặc trưng trang trí nội, ngoại thất là điểm phản ánh rõ nét nhất sự ảnh hưởng của Islam giáo trong kiến trúc nhà ở và cung điện Java. Các nhân tố trang trí nhà ở và cung điện Java rất đa dạng: điêu khắc trên cột nhà; trang trí viền mái nhà; điêu khắc trang trí cổng và cửa sổ, Sự ra đời và phát triển của hình thức trang trí Gebyok có thể được nhìn nhận như thành quả sáng tạo của lĩnh vực điêu khắc Java dưới ảnh

hưởng của Islam giáo. Sản phẩm điêu khắc gỗ với những họa tiết hoa lá và dây leo chằng chịt được dùng để trang trí cung điện và nhà ở.

Vai trò của Islam giáo trong kiến trúc nhà ở của người Java còn được thấy rõ hơn qua những yếu tố trang trí mang màu sắc Islam. Có thể bắt gặp những bức thư pháp viết bằng chữ Ả Rập, những bức tranh về thánh địa Mecca treo khắp nơi trong phòng khách. Tranh thư pháp trích những câu kinh Qur'an bằng tiếng Ả Rập có thể tìm thấy nhiều nhất. Ở dưới sàn nhà, có thể tìm thấy những tấm thảm dệt theo kiểu Ba Tư nhưng kết hợp với hoa văn batik truyền thống.

4.3.3. Yếu tố Islam giáo trong điêu khắc trang trí lăng mộ

Sự xuất hiện của Islam giáo đã làm hồi sinh lại kiến trúc lăng mộ xa xưa của người Java. Khi Islam giáo du nhập, tập tục chôn người chết và xây mộ rất được chú trọng và phát triển lên đến đỉnh cao của nghệ thuật. Ở các lăng mộ, các tác phẩm điêu khắc dưới dạng thư pháp chữ Ả Rập thường rất phổ biến. Những vần thơ được trích từ Thiên kinh Qur'an được khắc lên các bia mộ hoặc trực tiếp lên mộ và thêm vào đó, hoa lá, những hình hạc đồ cũng được sử dụng trong việc trang trí bia mộ.

Tiểu kết chương 4

Nghệ thuật Java cổ ra đời và phát triển gắn liền với các triều đại phong kiến ở thời các vương quốc Hindu giáo - Phật giáo. Truyền thống này vẫn được kế thừa và phát huy dưới thời các vương triều Islam. Islam giáo ảnh hưởng đến nghệ thuật tạo hình Java là một điều không thể phủ nhận. Có thể thấy được các tiêu chuẩn của nghệ thuật mang phong cách Islam qua mỗi triều đại từ khi Islam giáo xuất hiện.

Về đặc trưng nghệ thuật tạo hình Java, trước khi Islam giáo du nhập vào Indonesia, người Java đã có một nền nghệ thuật tạo hình đặc sắc dựa trên sự giao lưu tiếp biến với văn hóa Ấn Độ. Khi Islam giáo du nhập vào Java, quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa tiếp tục diễn ra. Sự giao lưu tiếp biến giữa nghệ thuật Java truyền thống, nghệ thuật Hindu - Phật giáo với nghệ thuật Islam giáo. Chính vì vậy, nghệ thuật tạo hình Java Islam có đặc trưng khu biệt với các tộc người khác ở Indonesia.

Nhìn từ góc độ nghệ thuật, người Java thực sự là người nghệ sĩ tài hoa. Họ đã xuất sắc cải biên nghệ thuật tạo hình truyền thống cho phù hợp với những chuẩn mực của Islam giáo. Các nghệ nhân Java đã tiếp nhận một cách sáng tạo các giá trị của những nền nghệ thuật Islam giáo khác trên thế giới như Ả Rập, Ba Tư, Ấn Độ để làm cho nghệ thuật tạo hình Java Islam có giá trị đặc trưng riêng. Sự ra đời các giá trị mới của nghệ thuật Java Islam ở Indonesia không chỉ xuất hiện trong hoàng cung mà còn tồn tại trong tầng lớp bình dân. Những thành tựu này cũng góp phần tích cực vào “sự đa dạng trong thống nhất” của nền nghệ thuật tạo hình Indonesia cũng như khu vực.

KẾT LUẬN

1. Islam giáo đã có mặt ở Indonesia và các nước Đông Nam Á từ rất sớm, khoảng thế kỷ IX-X. Tuy nhiên, đến thế kỷ XIII, Islam giáo mới phát triển mạnh ở đảo Java. Islam giáo ở Java được các thương buôn người Ấn Độ và Ả Rập mang tới. Những khu vực các thương buôn đến đầu tiên đã trở thành những trung tâm Islam giáo đầu tiên ở Java. Ở Java, những người có công truyền bá và phát triển Islam giáo ra khắp Java là các vị walisongo. Các vị này rất am hiểu văn hóa truyền thống, đặc biệt là nghệ thuật. Các vị đã lồng ghép những tư tưởng Islam giáo vào trong nội dung của các loại hình nghệ thuật để truyền bá Islam giáo. Quá trình du nhập Islam giáo vào Indonesia nói chung và ở Java nói riêng đã đóng góp một phần luận cứ để làm rõ quá trình du nhập và phát triển Islam giáo ở khu vực Đông Nam Á.

2. Islam giáo là một trong bốn tôn giáo lớn nhất thế giới. Hiện nay, số lượng tín đồ Islam giáo trên thế giới đang tăng mạnh. Gần đây, các nước Islam giáo trên thế giới, đặc biệt khu vực Trung Đông liên tục xảy ra những vấn đề bất ổn về chính trị và xã hội. Tuy nhiên, Islam giáo là thành tố của văn hóa nên Islam giáo có đầy đủ tính chân - thiện - mỹ. Do vậy, Islam giáo phải được xem với tư cách là một thành tố văn hóa.

3. Văn hóa nghệ thuật Java là một trong những thành tố văn hóa của Indonesia tiếp nhận văn hóa Islam giáo. Văn hóa nghệ thuật Java tiếp nhận văn hóa Islam giáo qua nhiều giai đoạn khác nhau. Giai đoạn đầu, văn hóa Islam giáo chỉ tiếp cận được với văn hóa của cộng đồng Java ở các khu vực ven biển. Khi Islam giáo phát triển mạnh và được truyền bá vào khu vực nội địa, văn hóa Islam giáo mới tiếp xúc được văn hóa nội địa Java. Văn hóa Islam giáo du nhập vào Java đã góp phần quan trọng vào việc định hình cũng như góp phần tạo nên sự đa dạng của văn hóa Java hiện tại.

Trong lĩnh vực văn học, Islam giáo đã cho ra đời một dòng văn học mới, đó là dòng văn học Islam giáo Java. Các tác phẩm văn học Java ảnh hưởng Islam giáo đã tạo ra một diện mạo mới đầy sức hấp dẫn. Đặc biệt, văn học Islam giáo Java đã trở thành một vũ khí sắc bén, đặc lực giúp cho người Java có đủ động lực và can đảm để đứng lên chống lại thực dân Hà Lan. Islam giáo cũng đóng góp một phần không nhỏ trong bức tranh ngôn ngữ Java và Indonesia, đó là hình thành lớp từ vựng vay mượn từ tiếng Ả Rập và ra đời loại chữ viết mới Jawi.

Trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, những điệu múa, những bài hát cùng với sân khấu rối truyền thống đã được người Java kết hợp nhuần nhuyễn và hài hòa với các yếu tố tiếp thu được từ Islam giáo. Văn hóa Islam giáo đã tạo ra một phong cách biểu diễn mới cho nghệ thuật biểu diễn Java. Ngược lại, nghệ thuật biểu diễn Java đã đóng góp rất lớn vào quá trình truyền bá Islam giáo ở Java. Cũng nhờ vào nghệ thuật biểu diễn, Islam giáo ở Java có sắc thái khác, nhẹ nhàng và uyển chuyển hơn so với Islam giáo ở những nơi khác. Về mặt tư tưởng, Islam giáo rất thoáng và gần gũi với văn hoá bản địa.

Trong lĩnh vực tạo hình, nhờ sự khắt khe của Islam giáo, người Java có những ý nghĩ và sáng tạo rất táo bạo. Bên cạnh việc duy trì ảnh hưởng nghệ thuật tạo hình ảnh hưởng Hindu - Phật giáo, người Java đã kết hợp những yếu tố tiếp thu được từ Islam giáo để tạo ra một phong cách riêng mới không chỉ sáng tạo, người Java còn mạnh dạn đưa vào ứng dụng ngay trong thánh đường, cung điện, nhà ở và đã được giới Islam giáo chấp nhận.

4. Nghệ thuật Java là sản phẩm lao động trí óc của người Java tích lũy qua một thời gian dài. Nghệ thuật Java luôn phát triển và không thể tách rời khỏi ngữ cảnh biến đổi xã hội Java trong nhiều khía cạnh khác nhau như kinh tế, chính trị và văn hóa. Khi du nhập vào Java, Islam giáo đã để lại nhiều dấu ấn rõ nét trong nghệ thuật Java. Thông qua quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa, văn hóa Java đã tiếp thu các yếu tố bên ngoài một cách có chọn lọc. Chính điều này đã làm cho nền văn hóa Java hiện nay trở nên phong phú và đa dạng.

5. Trong những năm gần đây, việc giao lưu và trao đổi văn hóa, giáo dục diễn ra ngày càng mạnh mẽ và đi vào chiều sâu. Điều này giúp cho nhân dân Việt Nam và Indonesia hiểu nhau nhiều hơn. Tháng 11 năm 2015, Cộng đồng ASEAN đã ra đời với ba trụ cột chính, trong đó có trụ cột Văn hóa - Xã hội. Một trong những mục tiêu của trụ cột này là tạo dựng một bản sắc chung ASEAN. Do vậy, những thông tin về Islam giáo ở Java và văn hóa nghệ thuật Java sẽ giúp cho người Việt Nam hiểu hơn về một trong những thành viên ASEAN và từ đó góp phần vào việc hiện thực hóa Cộng đồng ASEAN trong thời gian sắp tới.

6. Trong bối cảnh toàn cầu hóa mạnh mẽ như hiện nay, tất cả mọi người đang quan tâm đến việc giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc cũng như việc tiếp thu các giá trị văn hóa bên ngoài. Hiện tượng trên đã dẫn đến văn hóa của nhiều nước nằm trong bối cảnh mới, đó là “làng toàn cầu”. Tôi nghĩ rằng kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ là một minh chứng khá thú vị cho việc tiếp thu và chọn lọc các yếu tố văn hóa từ bên ngoài.

7. Văn hoá Java nói chung và văn hoá nghệ thuật Java nói riêng rất đa dạng, bên trong chứa đựng nhiều tầng văn hoá khác nhau. Trong khoảng thời gian hơn 10 thế kỷ, văn hoá Java đã chịu ảnh hưởng đậm nét của văn hoá Hindu - Phật giáo. Mọi hoạt động trong cuộc sống hàng ngày của người Java đều phải tuân thủ theo giáo lý Hindu - Phật giáo. Khi Islam giáo du nhập vào Java, tư tưởng Islam giáo từng bước thay thế cho tư tưởng Hindu - Phật giáo và dần khẳng định được vị thế của nó trong xã hội Java. Tuy nhiên, cho đến hiện nay, các yếu tố văn hoá Hindu - Phật giáo vẫn còn thể hiện rõ nét trong đời sống văn hoá của cộng đồng Java. Người ta nghĩ rằng những quy định khắt khe của Islam giáo sẽ xóa dần nền nghệ thuật Java từng rực rỡ một thời nhưng trong thực tế điều này hoàn toàn ngược lại. Các thành tựu nghệ thuật Java thời trung đại vẫn còn được bảo lưu mặc dù đã được cải biên khá nhiều để phù hợp với những quy định của tôn giáo mới. Hơn thế nữa, nhờ những quy định khắt khe của Islam giáo, người Java đã suy nghĩ, tìm tòi và sáng tạo ra nhiều cái mới. Tất cả những điều này đã làm cho văn hoá nghệ thuật Java trở nên đa dạng và khu biệt với văn hoá

nghệ thuật của các tộc người khác ở Indonesia. Như vậy, rõ ràng Islam giáo có vai trò rất quan trọng trong việc góp phần định hướng cho sự phát triển của nghệ thuật Java.

8. Qua một số kết luận ở trên, chúng tôi muốn kiến nghị một số vấn đề như sau:

Thứ nhất, Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch Việt Nam và Indonesia nên tổ chức nhiều chương trình giao lưu văn hoá ở hai nước nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa người dân hai nước, đặc biệt là vấn đề Islam giáo. Indonesia là một quốc gia Islam giáo lớn nhất thế giới, còn Việt Nam cũng là một quốc gia có cộng đồng Islam giáo mặc dù số lượng không nhiều nhưng lại phân bố ở những khu vực trọng điểm. Việc thiếu hiểu biết về Islam giáo cũng như quan hệ giữa cộng đồng Islam giáo hai nước đã gây trở ngại không nhỏ cho quá trình hợp tác và hội nhập khu vực.

Thứ hai, các chuyên gia nghệ thuật hai nước Việt Nam và Indonesia nên thường xuyên tổ chức các chương trình giao lưu nhằm giới thiệu thành tựu nghệ thuật của hai nước, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về nghệ thuật Islam giáo hiện nay. Các cơ quan ban ngành Việt Nam và Indonesia có thể phối hợp tổ chức hội thảo hoặc thực hiện nghiên cứu để làm rõ nghệ thuật Islam giáo ở hai nước.

Thứ ba, các nhà nghiên cứu Việt Nam và Indonesia nên tiến hành những công trình nghiên cứu ở phạm vi rộng hơn về Islam giáo và nghệ thuật trong khu vực Đông Nam Á để có thể thấy rõ vai trò Islam giáo trong nghệ thuật Đông Nam Á. Các nhà khoa học nên đề xuất những luận cứ khoa học để xác định phải chăng có một trường phái nghệ thuật Islam giáo Đông Nam Á. Điều này rất quan trọng vì nếu có một trường phái nghệ thuật Islam giáo Đông Nam Á thì sẽ góp phần giúp các nước ASEAN dễ dàng tìm ra bản sắc ASEAN để nhanh chóng biến Cộng đồng Văn hoá - Xã hội ASEAN trở thành hiện thực.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Nguyễn Thanh Tuấn (2014), “Vai trò của Islam giáo trong nghệ thuật biểu diễn Java ở Indonesia”, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 12.
2. Nguyễn Thanh Tuấn (2014), “Bối cảnh kinh tế - xã hội của người Arab thời kỳ tiền Islam giáo”, Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 10 (136).
3. Nguyễn Thanh Tuấn (2013), “Một số ảnh hưởng của Ấn Độ trong văn hóa Indonesia”, trong sách *Mối quan hệ giữa Ấn Độ và Đông Nam Á – Sự cam kết chiến lược hay sự hội nhập khu vực*, Nxb. Giáo dục.
4. Nguyễn Thanh Tuấn (2013), “Ảnh hưởng văn hoá Islam trong nghệ thuật biểu diễn Java”, Tập san Khoa học Xã hội & Nhân văn, số 60.
5. Nguyễn Thanh Tuấn (2013), “Tín ngưỡng – tôn giáo của người Arap thời kỳ tiền Islam”, Tập san Khoa học Xã hội & Nhân văn, số 61.
6. Nguyễn Thanh Tuấn (2011), “Ảnh hưởng Islam trong văn học và ngôn ngữ Java”, Tập san Khoa học Xã hội & Nhân văn, số 53.
7. Nguyễn Thanh Tuấn (2010), *Quá trình du nhập và ảnh hưởng của Islam ở Indonesia*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG TP.HCM (Chủ nhiệm).
8. Nguyễn Thanh Tuấn (2011), *Nghiên cứu từ vựng gốc Hán trong tiếng Indonesia*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG TP.HCM (Chủ nhiệm).
9. Nguyễn Thanh Tuấn (2010), *Giáo trình Ngữ pháp tiếng Indonesia – Trình độ sơ cấp*, Nxb. ĐHQG TP.HCM.
10. Nguyễn Thanh Tuấn (2007), “Vài nét về cộng đồng Islam ở Nhật Bản”, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế *Việt Nam – Nhật Bản: Mối quan hệ trong xu thế mới*, năm 2007, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG TP.HCM.
11. Nguyễn Thanh Tuấn (2005), “Người phụ nữ Chăm Hồi giáo ở thành phố Hồ Chí Minh ngày nay”, trong sách *Đời sống văn hóa và xã hội người Chăm thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
12. Nguyễn Thanh Tuấn (2005), “Vài nét về người Hoa Hồi giáo ở Indonesia”, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Trung Quốc với vùng văn hóa chữ Hán*, năm 2005, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG TP.HCM.